

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SLĐTBXH-LĐVL
V/v xây dựng Kế hoạch thực hiện
Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài
giai đoạn 2021-2030

Hưng Yên, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nhận được Công văn số 1025/SKHĐT-DNKTTT&TN ngày 20/4/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021- 2030.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên đã xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 và rà soát các văn bản liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung liên quan như sau:

I. Kế hoạch thực hiện chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030:

1. Mục đích, yêu cầu

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nói chung và công tác quản lý lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài nói riêng; cụ thể hoá chỉ tiêu, nhiệm vụ về Lao động - Việc làm, Giáo dục nghề nghiệp thành chương trình, kế hoạch công tác cụ thể ở mỗi địa phương, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được giao, phù hợp với tình hình thực tế, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2030.

- Đẩy mạnh quán triệt, triển khai một cách sâu rộng đầy đủ Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

- Thực hiện tốt chính sách lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, giáo dục nghề nghiệp; hoàn thành các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030.

2. Mục tiêu

- Quản lý tình hình sử dụng lao động người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài sau khi về nước. Phấn đấu đưa người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài đến năm 2030 là 33.000 người.

- Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhân tài người Việt Nam tại nước ngoài.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với các tập đoàn, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước để đào tạo theo “đơn đặt hàng”.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, tiếp cận nền giáo dục nghề nghiệp tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

- Tạo điều kiện để cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển bền vững, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ và chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, chính sách đối ngoại, chính sách hợp tác quốc tế về lao động của Việt Nam và tình hình người lao động đi làm việc ở nước ngoài; chỉ đạo các cơ quan truyền thông đưa tin kịp thời, khách quan về tình hình người lao động đi làm việc ở nước ngoài, biểu dương và nhân rộng các điển hình làm tốt, phê phán các biểu hiện tiêu cực, vi phạm pháp luật trong công tác đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền chính sách đối ngoại, chính sách hợp tác quốc tế về lao động. Xác định công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là lao động ở nông thôn, địa bàn đặc biệt khó khăn; quảng bá văn hóa, hình ảnh tốt đẹp của đất nước, con người Việt Nam ra thế giới; đồng thời là cơ hội học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến và tác phong làm việc chuyên nghiệp cho lao động Việt Nam, góp phần tạo nguồn nhân lực chất lượng cao sau khi về nước.

- Xây dựng kế hoạch đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế xã hội, quan hệ đối ngoại của địa phương; chú trọng công tác dạy nghề và ngoại ngữ, giáo dục pháp luật, phong tục, tập quán của nước tiếp nhận lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; ưu tiên đưa lao động đi làm việc ở các thị trường có thu nhập cao. Chủ động kết nối với các cơ quan Trung ương để nắm bắt kịp thời thông tin về thị trường lao động ở nước ngoài. Đàm phán, trao đổi thông tin với địa phương các nước được Trung ương cho phép để đưa lao động đi làm việc theo hợp đồng thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương, bảo đảm việc làm ổn định, tiền lương thỏa đáng và an toàn.

- Rà soát chính sách, điều kiện tuyển chọn người lao động đi làm việc ở nước ngoài bảo đảm phù hợp với các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia. Công khai, minh bạch các khoản phí, thông tin về thị trường lao động ngoài nước, hướng đến giảm chi phí cho người lao động khi đi làm việc ở nước ngoài. Có chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ cho người lao động, ưu tiên quân nhân xuất ngũ, hộ nghèo. Bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động đi làm việc ở nước ngoài; sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực này khi hết thời hạn làm việc ở nước ngoài trở về tham gia thị trường lao động trong nước.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Phân công, phân cấp, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức ở tỉnh và các địa phương, bảo đảm việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đúng mục đích, đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành của chính quyền, sự phối hợp của các ban, ngành, tổ chức đoàn thể nhằm tạo sự đồng thuận cao trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo hộ công dân đối với lao động Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia. Xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin quản lý người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài với cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; quy định cơ chế cung cấp, thiết lập cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin, liên thông đồng bộ dữ liệu người lao động làm việc ở nước ngoài giữa các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, Ngoại vụ với các địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp có liên quan. Chủ động đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn sự chống phá của các thế lực thù địch liên quan đến công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật.

- Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam; Hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học; Tiến hành bồi dưỡng, trao đổi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp và người học.

- Quốc tế hóa việc trao đổi thông tin phục vụ hoạt động đào tạo; cung ứng chương trình đào tạo; trao đổi các ấn phẩm, tài liệu và kết quả hoạt động đào tạo; Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp khu vực và quốc tế; Mở các văn phòng đại diện cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam ở nước ngoài.

II. Các văn bản pháp luật có liên quan:

1. Luật số 69/2020/QH14 - Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Quyết định số 40/2021/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Quy hỗ trợ việc làm ngoài nước.

5. Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – TBXH quy định về hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

6. Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – TBXH quy định chi tiết một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

7. Điều 46,47,48 Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13

8. Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Lưu: VT, LĐVL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Dũng